

Bản án số: 113/2021/HS-PT
Ngày 03 – 02 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Long

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tửu

Bà Huỳnh Thanh Duyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Duy Minh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Vâng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 530/2020/TLPT-HS ngày 7 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1969 tại Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp T, xã A, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn B (liệt sỹ) và bà Nguyễn Thị B (thương binh); Có vợ là Bùi Thị S và có hai người con, lớn sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền sự, tiền án: không.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T: Luật sư Nguyễn Hồng Yên N – Văn phòng Luật sư H và cộng sự – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bùi Thị S, sinh năm 1973; Nơi cư trú: ấp T, xã A, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Huỳnh Văn T, sinh năm 1955; Nơi cư trú: ấp P, xã N, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

3/ Hồ Văn B, sinh năm 1980; Nơi cư trú: ấp T, xã A, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

(Trong vụ án này người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo của bị cáo nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 11/7/2019, Nguyễn Văn T đã bị Phòng cảnh sát môi trường Công an tỉnh Vĩnh Long xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi vi phạm khai thác tài nguyên (cát sông) không có giấy phép khai thác, Nguyễn Văn T đã nộp phạt xong và không có khiếu nại, khởi kiện quyết định này.

Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 20/12/2019, T điều khiển phương tiện tàu (gỗ) mang biển kiểm soát VL-5481H từ nhà đến tuyến sông Cổ Chiên thuộc thủy phận có tọa độ E00574357-N01124635 thuộc ấp Rạch Sâu, xã Quới Thien, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Khi đến nơi T thả neo xuống xong, tắt máy chạy tàu, thả ống nhựa có đầu sắt xuống lòng sông để hút cát lên tàu. Đến khoảng 01 giờ 50 phút ngày 20/12/2019, T đang thực hiện hành vi hút cát từ lòng sông lên tàu được 12,5m³ thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát môi trường Công an tỉnh Vĩnh Long phát hiện và kiểm tra thì T không xuất trình được các giấy phép khai thác cát sông theo quy định. Sau đó, Phòng Cảnh sát môi trường chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long tiến hành xử lý theo quy định pháp luật.

Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành trưng cầu giám định đối với số cát thu được, tại Kết luận giám định số: 20G02ND00973 ngày 09/04/2020 của Công ty TNHH giám định VinaControl – Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với mẫu cát thu giữ ngày 20/12/2019 là: “khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, khoáng sản là cát”. Trị giá 12,5m³ cát thu được là 795.450 đồng và hệ thống bơm cát lên ghe là 33.017.094 đồng (theo Kết luận giám định số 15/KL.ĐGT.ĐGTSTTHS ngày 29/5/2020 của HĐĐG tỉnh Vĩnh Long).

Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ tàu (gỗ) vi phạm mang biển kiểm soát VL-5481H và máy chạy tàu nhãn hiệu Yang Dong Diesel Engine do vợ chồng Nguyễn Văn T mua lại của Huỳnh Văn T với giá 40 triệu đồng vào tháng 11/2017. Tàu gỗ này được bán qua hình thức giấy tay nhiều người và trên giấy chủ sở hữu do ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1929, địa chỉ: Ấp M, xã C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long đứng tên đăng ký chủ sở hữu, đến nay chưa sang tên. Ngày 4/3/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thông báo truy tìm các cá nhân có liên quan sở hữu tàu gỗ VL-5481H nhưng đến nay vẫn chưa có ai liên hệ để giải quyết theo quy định. Đối với máy bơm hút cát, ống nhựa và các máy móc, dụng cụ khác dùng vào việc hút cát trái phép, T đã dùng tiền cá nhân mua nhưng không nhớ mua của ai, mua ở đâu do thời gian mua đã lâu.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; các điểm h, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 9/4/2020, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm quy kết và xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm phát biểu: Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo khoản 1 Điều 227 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ. Do bị cáo trước đó đã bị xử phạt hành chính cũng về hành vi khai thác tài nguyên là cát sông nên xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu: Về tội danh và khung hình phạt bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tuy nhiên về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ của Tòa án cấp sơ thẩm là chưa đầy đủ, cụ thể là áp dụng thiếu tình tiết giảm nhẹ người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án. Vì thế vị luật sư đề nghị áp dụng bổ sung tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo. Cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đúng về hình thức, nội dung và được nộp trong hạn luật định nên kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1] Nguyễn Văn T làm nghề lao động tự do, không có giấy phép khai thác cát sông theo quy định. Tuy ngày 11/7/2019 đã bị Phòng cảnh sát môi trường Công an tỉnh Vĩnh Long xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi vi phạm khai thác tài nguyên là cát sông. Nhưng đến ngày 20/12/2019 bị cáo lại tiếp tục điều khiển phương tiện tàu (gỗ) mang biển kiểm soát VL-5481H từ nhà đến tuyến sông Cổ Chiên thuộc thủy phận có tọa độ E00574357- N01124635 thuộc ấp Rạch Sâu, xã Quới Thiện, huyện Vũng Liêm thả neo xuống sông, tắt máy chạy tàu, thả ống nhựa có đầu sắt xuống lòng sông để hút cát lên tàu được 12,5 m³ cát thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát môi trường Công an tỉnh Vĩnh Long phát hiện và kiểm tra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long tiến hành trưng cầu giám định đối với số cát thu được, tại Kết luận giám định số: 20G02ND00973 ngày 09/04/2020 của Công ty TNHH giám định VinaControl - Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với mẫu cát thu giữ ngày 20/12/2019 là: “khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, khoáng sản là cát”. Trị giá 12,5 m³ cát thu được là 795.450 đồng.

[2] Quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã khai nhận diễn biến hành vi phạm tội như nêu trên. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trái pháp luật đến quy định của nhà nước về khai thác tài nguyên, tác động tiêu cực đến sản xuất nông nghiệp, môi trường sinh thái, gây khó khăn cho công tác phòng chống thiên tai. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” quy định tại khoản 1, điều 227 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo mức án 09 (Chín) tháng tù là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo và đã thực sự biết ăn năn hối cải; có cha ruột là liệt sỹ, mẹ bị cáo là thương binh; hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nuôi mẹ già là bà mẹ Việt Nam anh hùng và nuôi vợ bị tai biến không có khả năng lao động nặng. Do đó mức án 09 tháng tù mà cấp sơ thẩm tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên là có phần nghiêm khắc nên kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[4] Quan điểm đề nghị của Luật sư về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là không có căn cứ vì hành vi và tang vật của vụ án bị bắt quả tang. Đây chỉ được coi là thành khẩn khai báo và đã được cấp sơ thẩm áp dụng. Đồng thời do bị cáo có nhân thân không tốt, do trước đó bị xử phạt vi phạm hành chính cũng về hành vi khai thác trái phép tài nguyên là cát sông, nên không đủ điều kiện để được hưởng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện. Do đó quan điểm của vị Luật sư không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm tại phiên tòa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm, không phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải phải chịu.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; các điểm h, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại TP Hồ Chí Minh; (1)
- TAND tỉnh Vĩnh Long; (1)
- VKSND tỉnh Vĩnh Long; (1)
- Công an tỉnh Vĩnh Long; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long; (1)
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Long; (1)
- Bị cáo tại ngoại; (1)
- Lưu: HSPA-2, VT-6, T16 (BA 36).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Long